TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LAI VUNG** TỈNH ĐỒNG THÁP	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 28-9-2017
Về việc: "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Cẩm Nhung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Nguyễn Chí Công;

2. Ông: Nguyễn Phát Triển.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Cao Diễm – Thư ký Toà án nhân dân huyện Lai Vung.

Ngày 28 tháng 9 năm 2017 tại hội trường Toà án nhân dân huyện Lai Vung xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 195/2017/TLST- HNGĐ, ngày 06/7/2017, về việc "Xin ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 8 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 51/2017/QĐST- HNGĐ, ngày 12 tháng 9 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Trần Anh T, *Sinh năm*: 1989. *Địa chỉ*: 312 ấp T, xã T, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp (Có mặt);

- *Bị đơn*: Huỳnh Văn T, *Sinh năm*: 1985. *Địa chỉ*: 441/3 ấp Đ, xã Đ, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 21/6/2017; Tờ tường trình ngày 21/8/2017 cũng như tại phiên toà nguyên đơn chị Trần Anh T trình bày:

Vào năm 2015 chị Trần Anh T và anh Huỳnh Văn T được người quen mai mối nên chị T và anh T quen biết và tìm hiểu nhau, sau đó tiến đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn vào ngày 08/9/2016 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp. Vợ chồng sống hạnh phúc thời gian đầu, đến đầu năm 2016 thì phát sinh mâu thuẩn nguyên nhân là do vợ chồng không cùng quan điểm sống, kinh tế gia đình gặp khó khăn, không ổn định mà anh T không lo làm ăn tạo dựng kinh tế gia đình, thường xuyên uống rượu về cải vả với chị T, chị T đã nhiều lần khuyên cang nhưng anh T không sửa đổi. Đến ngày 08/10/2016 thì vợ chồng cải vả nhau, chị T bỏ về nhà cha mẹ ruột sống, vợ chồng ly thân cho đến nay, hiện tại tình cảm không còn, nên chị T yêu cầu Tòa án cho chị được ly hôn với anh Huỳnh

Văn T. Quá trình chung sống vợ chồng không có con chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết. Tài sản chung và nợ chị T không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn Huỳnh Văn T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như để tham gia phiên tòa theo giấy triệu tập của Tòa án đến lần thứ hai mà vẫn cố tình vắng mặt, không có lý do chính đáng. Cho nên, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt đối với bị đơn Huỳnh Văn T theo quy định tại khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và tại phiên tòa nguyên đơn Trần Anh T cũng đồng ý xét xử vắng mặt bị đơn Huỳnh Văn T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào kết quả thẩm vấn công khai tại phiên tòa, trên cơ sở nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ kiện, đồng thời xem xét tình trạng hôn nhân giữa các đương sự Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hôn nhân:

Chị Trần Anh T và anh Huỳnh Văn T cưới nhau năm 2016, sau đó đến Ủy ban nhân dân xã T, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp, đăng ký kết hôn ngày 08/9/2016 theo quy định, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ, tuy nhiên quá trình chung sống vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do điều kiện kinh tế gia đình không ổn định, gặp nhiều khó khăn trong cuộc sống, anh T không lo làm ăn tạo dựng kinh tế gia đình mà thường xuyên uống rượu, không quan tâm gì đến chị T, bỏ mặc chị T không chăm sóc từ đó làm cho cuộc sống giữa vợ chồng không còn hạnh phúc, tháng 10/2016 vợ chồng đã ly thân cho đến nay, vì vậy làm cho hạnh phúc giữa chị T và anh T không còn, mục đích hôn nhân không đạt chị T nhất quyết yêu cầu Tòa án cho chị được ly hôn với anh T. Xét thấy mâu thuẫn của anh, chị là trầm trọng, anh T cố ý không chấp hành giấy triệu tập của Tòa án, bỏ mặc chị T không đến để được hòa giải đoàn tụ, đồng thời không có ý kiến phản bác trước yêu cầu ly hôn của chị T, chị T và anh T đã ly thân được một thời gian nhưng đến nay không ai quan tâm đến ai, vì vậy yêu cầu ly hôn của chị T đã thỏa mãn Điều 56 Luật HN&GĐ là đúng với thực tế nên cần chấp nhận.

[2]Về con chung và cấp dưỡng:

Chị Trần Anh T và anh Huỳnh Văn T không có con chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

[3] Về tài sản và nợ chung: Chị Trần Anh T không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí: Chị Trần Anh T phải chịu án phí sơ thẩm dân sự trong vụ án hôn nhân gia đình theo Điều 147 BLTTDS và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 56 của Luật hôn và nhân gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147 và khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 48 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Anh T và anh Huỳnh Văn T được ly hôn.

2. Án phí và tạm ứng án phí sơ thẩm:

Chị Trần Anh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hôn nhân là 300.000đ, được khấu trừ 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 15241 ngày 06/7/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp. Chị Trần Anh T đã nộp xong.

3. Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (28/9/2017). Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa ngày 28/9/2017 thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Thị Cẩm Nhung

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Lai Vung;
- Chi cục THADS huyện Lai Vung;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA, VT, (CD.08b).